

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 24-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Cù Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thế A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12-12-2003, tại Nam Định; Nơi cư trú: Xóm T, thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Vũ Văn H và bà Vũ Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định (Có mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1975; cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị M - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- Bị hại:

+ Trường mầm non xóm T, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo pháp luật là: Bà Bùi Thị S - Chức vụ: Hiệu trưởng. (Vắng mặt).

+ Trường mầm non thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định. Người đại diện theo pháp luật là: Bà Đặng Thị Kim A - Chức vụ: Hiệu trưởng. (Vắng mặt).

+ Trường mầm non thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật là: Bà Ngô Nghĩa B - Chức vụ: Hiệu trưởng. (Có mặt).

+ Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật là: Ông Nguyễn Gia T, chức vụ: Chủ tịch UBND xã.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Hoàng Thị Hồng L - Chức vụ: Phó ban nông nghiệp xã Đ. (Vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1975; cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Chị Nguyễn Ngọc A. (Vắng mặt).

+ Ông Đỗ Văn H. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Đăng H. (Vắng mặt).

+ Bà Đỗ Thị H. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Á. (Vắng mặt).

+ Ông Phùng Gia T. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T. (Vắng mặt).

+ Ông Vũ Duy Đ. (Vắng mặt).

+ Ông Bùi Văn T. (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị P. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có các linh kiện điện tử nhằm lắp ráp tạo ra các thiết bị như máy nghe nhạc, máy mài ... của mình, bị cáo Vũ Thế A đã nảy sinh ý định đi trộm cắp các thiết bị điện tử như ti vi, máy tính trên địa bàn huyện V, tỉnh Nam Định.

Thực hiện ý định trên, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28-8-2020, Vũ Thế A một mình đi xe đạp từ nhà đi vòng quanh các xã của huyện V, tỉnh Nam Định xem nơi nào có sơ hở sẽ vào trộm cắp tài sản. Khi đi bị cáo mang theo 01 bình khò tự chế từ bình ga mini, 01 tay công bằng kim loại và 02 mẫu gỗ nhỏ hình chữ nhật. Khi bị cáo đi đến trường mầm non thuộc thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, quan sát thấy trong trường không có bảo vệ trông coi, xung quanh không có ai nên bị cáo đã quyết định đột nhập vào bên trong. bị cáo mang xe đạp của mình giấu ở bờ mương nước cách trường khoảng 100m, rồi mang theo các dụng cụ đã chuẩn bị từ nhà đi đến đoạn tường bao tiếp giáp với đường nhựa, trèo qua tường bao của trường mầm non vào bên trong trường, bị cáo đi đến phòng học góc cuối cùng của dãy hành lang trường, thấy có ô cửa bằng kính thủy tinh nên Thế A dùng bình ga tự chế khò vào tấm kính cho mềm ra và dùng tay công đập kính nên không gây tiếng động lớn, sau đó Thế A nhét mẫu gỗ vào chỗ ốc của bản lề ổ khóa rồi dùng tay công để vặn. Khi vặn xong ốc, bị cáo đã dùng tay để giật bản lề ra và vào bên trong phòng kiểm tra nhưng không thấy tài sản gì để lấy. Bị cáo tiếp tục sang

phòng bên cạnh là phòng học lớp 3 tuổi và cũng dùng thủ đoạn tương tự để mở cửa, khi vào trong phòng thấy có 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG 32 inch màu đen, bị cáo liền tháo dây điện, dùng hai tay bê tivi từ trên giá xuống và ôm chiếc tivi này để lên tường bao của trường rồi chuyển ra ngoài theo lối mà bị cáo đã đột nhập vào trường. Khi vừa bê tivi lên xe đạp để tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Ngọc Á phát hiện, tri hô: “Trộm bà con ơi!”, thấy vậy, bị cáo liền bỏ chạy để lại tài sản là chiếc xe đạp và chiếc tivi nhãn hiệu LG 32 inch vừa trộm cắp được. Tang vật thu giữ: 01 tivi nhãn hiệu LG 32 inch màu đen, 01 bình khò tự chế từ bình ga mini, 01 tay công bằng kim loại sáng màu, 01 xe đạp nữ sáng màu.

Quá trình điều tra, Thế A còn khai nhận cũng với thủ đoạn, công cụ và phương tiện như đã nêu trên học được ở trên mạng xã hội “Youtube” Thế A đã thực hiện thêm ba vụ trộm cắp tài sản trước đó, gồm:

- **Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 19 giờ ngày 10-8-2020 lợi dụng trường mầm non thuộc xóm T, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định không có ai trông coi bị cáo đã đột nhập vào trong trường. Quan sát thấy đường dây mạng màu xanh phía trên, Thế A nghĩ đường dây mạng này sẽ kết nối với máy tính nên đi theo đường dây mạng đến phòng cuối cùng của dãy hành lang thì thấy trong phòng có để 01 bộ máy tính. Bị cáo liền sử dụng thủ đoạn như trên để phá khóa cửa, đột nhập vào trong phòng và lấy trộm các tài sản gồm: 01 cây máy tính (Main GIGABYTE H81, CPU G1840, Ram 4G, HDD SSD 120G, Vỏ Case U-TEK + Nguồn công suất thực X-Power 350), 01 màn hình ACER 19 inch, 01 chuột máy tính hiệu FURHEN, 01 bàn phím máy tính hiệu X-TECH, 01 máy in canon 2900. Các tài sản trên bị cáo đã bỏ lên xe đạp để mang về nhà, riêng chiếc máy in hiệu canon bị cáo giấu tại góc tường bao phía ngoài trường đến khoảng 12 giờ trưa ngày hôm sau, bị cáo mang tô vít tháo phá lấy mô tơ mang về nhà.

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 19 giờ ngày 12-8-2020, sau khi quan sát thấy tại UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định không có ai trông coi nên bị cáo đã quyết định đột nhập vào bên trong để trộm cắp tài sản. Bị cáo giấu xe đạp của mình ở góc cây vú sữa, sau đó đi vòng ra phía sau UBND xã (phía sau không có tường bao) để vào bên trong UBND xã. Bị cáo nhìn qua cửa sổ phía sau của dãy nhà bên trái tính từ cổng chính vào thấy tại phòng giữa có máy vi tính để trên mặt bàn, bị cáo dùng thủ đoạn như trên để phá cửa. Khi vào bên trong phòng, bị cáo đã tháo hết các dây kết nối với màn hình, cây máy tính và bê 01 màn hình máy tính nhãn hiệu View Sonic, 01 cây máy tính nhãn hiệu FUJITSU theo lối cũ để ra ngoài. Khi ra ngoài bị cáo mang cất giấu các tài sản này trong lòng cống của trạm bơm nước gần đó rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày hôm sau, bị cáo mang tô vít ra chỗ giấu các tài sản tháo rời rồi mang về nhà.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 19 giờ ngày 24-8-2020 bị cáo một mình điều khiển xe đạp đi tìm xem địa điểm nào không có người trông coi sẽ vào trộm cắp tài sản. Khi đi qua trường mầm non thuộc thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo quan

sát bên trong trường không có ai nên đã trèo qua tường bao để vào trong trường. Khi vào trong trường, thấy có đường dây mạng màu xanh chạy cùng với đường dây điện, nghĩ đường dây mạng này sẽ kết nối với máy tính nên bị cáo đã đi theo đường dây mạng này đến phòng cuối cùng bên phải của dãy phòng học, nhìn vào trong phòng thấy bên trong có để máy tính, tivi. Cũng với thủ đoạn như các lần trước bị cáo đã phá được cửa để vào bên trong phòng tháo dây điện, dây mạng kết nối với tivi, máy tính rồi bê tivi, máy tính ra bên ngoài. Khi đi qua phòng bên cạnh bị cáo nhìn thấy ở trong phòng cũng có một bộ máy tính nên bị cáo đã phá cửa vào để lấy. Bị cáo đã bê: 01 tivi nhãn hiệu LG 43 inch màu đen, 02 bộ máy tính giống nhau gồm: 02 cây máy tính (Main Arock H81, CPU G1840 BOX, Ram 2G, HDD SSD 120G, Case + nguồn Jetek S600), 02 màn hình máy tính 19 inch rồi trèo qua tường bao để ra ngoài. Khi ra ngoài, bị cáo đã dùng chân đạp gãy đôi chiếc tivi để lấy chiếc loa bên trong, còn các tài sản khác Thế A để lên xe đạp chở đến đoạn cây đa B và cất giấu vào bên trong cống thoát nước của cánh đồng rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày hôm sau, bị cáo mang tô vít ra chỗ giấu các tài sản tháo rời rồi mang tất cả các tài sản đó về nhà.

Ngày 29-8-2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã khám xét khẩn cấp nhà ở của Vũ Thế A đã thu được các tài sản bị mất trộm như lời khai của bị cáo, nhưng các tài sản này đã bị tháo rời để lấy một số bộ phận, linh kiện phục vụ cho bản thân, một số bộ phận khác không dùng đến có giá trị thì bị cáo đã đem bán đồng nát lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Ngày 10-9-2020 Hội đồng định giá tài sản huyện V đã có bản kết luận số 40/KL-HĐ xác định giá trị của các tài sản cụ thể như sau:

- 01 tivi nhãn hiệu LG 32 inch màu đen có giá trị là: 2.350.000đ.

- 01 bộ máy tính gồm: 01 cây máy tính (Main GIGABYTE H81, CPU G1840, Ram 4G, HDD SSD 120G, Vỏ Case U-TEK + Nguồn công suất thực X-Power 350), 01 màn hình ACER 19 inch, 01 chuột máy tính hiệu FURHEN, 01 bàn phím máy tính hiệu X-TECH và 01 máy in canon 2900 có tổng giá trị là 4.790.000đ.

- 01 bộ máy tính gồm: 01 màn hình máy tính nhãn hiệu View Sonic, 01 cây máy tính nhãn hiệu FUJITSU có giá trị là 2.600.000đ.

- 01 tivi nhãn hiệu LG 43 inch màu đen có giá trị là 3.800.000đ.

- 02 bộ máy tính giống nhau gồm: 02 cây máy tính (Main Arock H81, CPU G1840 BOX, Ram 2G, HDD SSD 120G, Case + nguồn Jetek S600), 02 màn hình máy tính 19 inch có giá trị là 9.000.000đ.

Như vậy tổng giá trị các tài sản Vũ Thế A đã trộm cắp trên địa bàn huyện V từ ngày 10-8-2020 đến 28-8-2020 là 22.540.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 51/CT-VKSVB ngày 17-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Thế A về tội “Trộm cắp tài

sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về việc đề nghị truy tố bị cáo Vũ Thế A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo với các tình tiết đó là bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; mục đích phạm tội giản đơn, không thu lợi; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; hoàn cảnh gia đình khó khăn; gia đình có công với cách mạng. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân V, tỉnh Nam Định giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Thế A về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thế A từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ Xử lý vật chứng: 01 bình khô tự chế từ bình ga mini, 01 tay công bằng kim loại tịch thu và tiêu hủy.

+ Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết, nên không xem xét.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bà H, người bào chữa và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để

kết luận:

Từ ngày 10-8-2020 đến ngày 28-8-2020 Vũ Thế A đã có hành vi lén lút đột nhập vào trụ sở của các cơ quan và trường học trên địa bàn huyện V, tỉnh Nam Định để thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng trị giá là 22.540.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Như vậy, với hành vi như nêu trên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, truy tố bị cáo Vũ Thế A về tội “trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của các cơ quan công sở được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân bị cáo tốt; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong thời gian ngắn bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà tổng trị giá tài sản của các lần phạm tội đều thỏa mãn dấu hiệu định tội và định khung, các lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, thì ngoài việc bị áp dụng khung hình phạt tương ứng với trị giá tài sản chiếm đoạt, bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại; Ngoài ra gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ bị bệnh; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và gia đình có công với cách mạng. Nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không được xem xét vì lý do: Bị cáo đã phạm tội nhiều lần và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”.

[4] Đường lối xử lý:

Căn cứ vào tuổi chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân; tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự; Hội đồng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt quả tang thì bị cáo là người dưới 18 tuổi, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại các Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- Ngày 15-10-2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại các tài sản mà bị cáo đã trộm cắp cho các bị hại là đúng.

- Đối với chiếc xe đạp nữ sáng màu mà bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản là của chị Vũ Thị H (là mẹ đẻ của bị cáo), việc bị cáo sử dụng xe đạp này để đi trộm cắp tài sản chị H không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại chiếc xe đạp trên cho chị H là có căn cứ.

- Đối với 01 bình khò tự chế từ bình ga mini, 01 tay công bằng kim loại là đồ vật, phương tiện phục vụ cho mục đích phạm tội cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, những người đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án này không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, bị cáo Vũ Thế A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Thế A 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thế A cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bình khô tự chế từ bình ga mini; 01 tay công bằng kim loại sáng màu.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Thế A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo; Trường mầm non thôn Đắc Lực, xã L, huyện V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ủy ban nhân dân xã Đ; Trường mầm non xóm T, xã Q; Trường mầm non thôn B, xã K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- PV 06, PC 10 Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- UBND xã Đ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Phạm Trường Nam

PHẠM TRƯỜNG NAM

Quá trình khám nghiệm hiện trường tại Trường mầm non thuộc thôn Báng Già, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện và thu thập được 06 dấu vết đường vân trên mặt ngoài cửa sau phòng vận động ký hiệu từ A5 đến A10. Ngày 31-8-2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra quyết định trưng cầu giám định số 145 trưng cầu giáu vết đường vân được ký hiệu từ A5 đến A10 so với mẫu chỉ bản in vân tay ghi tên Vũ Thế Anh (Ký hiệu M) có phải là của cùng một người không. Ngày 09-9-2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận số 954/GĐKTHS/2020 kết luận: Dấu vân có ký hiệu A10 với mẫu vân in trong ô “Giữa trái” trên chỉ bản có ký hiệu M ghi tên Vũ Thế Anh là của cùng một người.